TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2021/QĐST-DS	*Hậu Lộc, ngày 10 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 99/2020/TLST-DSST ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1975

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Bà Hoàng Thị N và chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Ngọc B thống nhất thỏa thuận: Tính đến ngày 02/3/2021 chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Ngọc B còn nợ bà Hoàng Thị N số tiền 232.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu đồng). Trong đó: Tiền gốc: 200.000.000 đồng, tiền lãi 32.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo thoả thuận 1%/tháng kể từ ngày 03/3/2021 cho đến khi chị L, anh B trả hết toàn bộ số nợ.

- Về thời gian trả nợ: Hai bên thống nhất chia làm các kỳ trả nợ như sau:

Từ ngày 02/3/2021 cho đến hết ngày 30/7/2021 chị Nguyễn Thị Lvà anh Nguyễn Ngọc B phải thanh toán cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/8/2021 cho đến hết ngày 30/12/2021 chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc B phải thanh toán cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/01/2022 cho đến hết ngày 30/6/2022 chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc B phải thanh toán cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Từ ngày 01/7/2022 cho đến hết ngày 30/12/2022 chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc B phải thanh toán cho bà Hoàng Thị N số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tiền lãi 32.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 03/3/2021 cho đến khi chị L, anh B trả hết số nợ cho bà N.

Nếu chị L, anh B vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào như đã thoả thuận trên thì bà N có quyền làm đơn đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện L thi hành toàn bộ số tiền trên.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Ngọc B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch là 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Hoàng Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.750.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0008403 ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh hoá*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hậu Lộc.*
- *Chi cục THADS H.Hậu Lộc.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga